

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	50,100 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.5%	5.6%	15.2%

DT thuần	2024		
	182	YoY	▼ 6.00
	tỷ VNĐ		▼ 2.7%

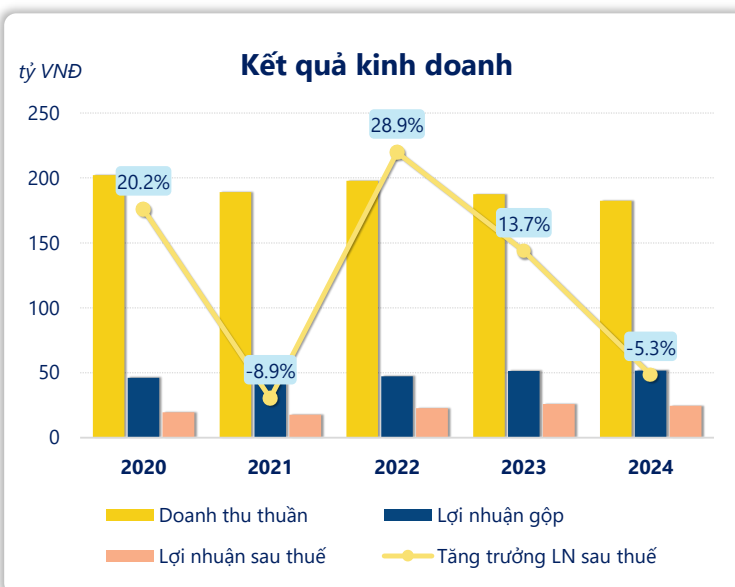
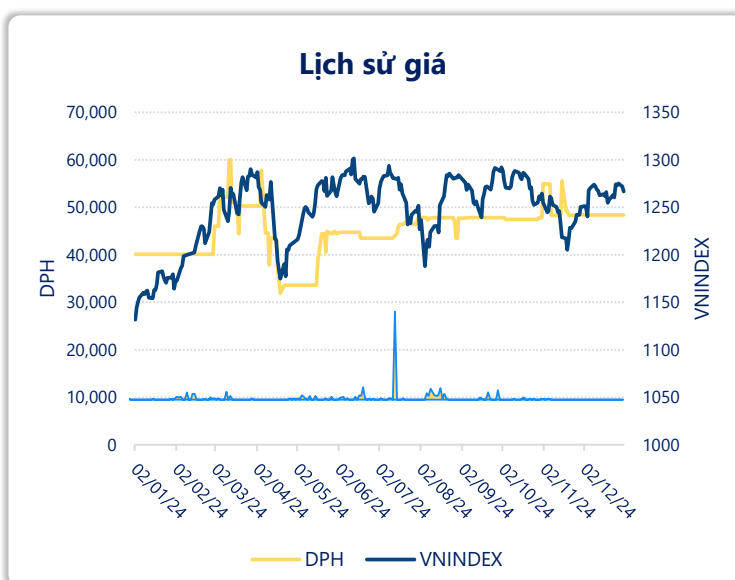
LN gộp	2024		
	51.7	YoY	▲ 0.40
	tỷ VNĐ		▲ 0.7%

LN thuần	2024		
	30.8	YoY	▼ 2.80
	tỷ VNĐ		▼ 8.3%

LN sau thuế	2024		
	24.6	YoY	▼ 1.30
	tỷ VNĐ		▼ 5.3%

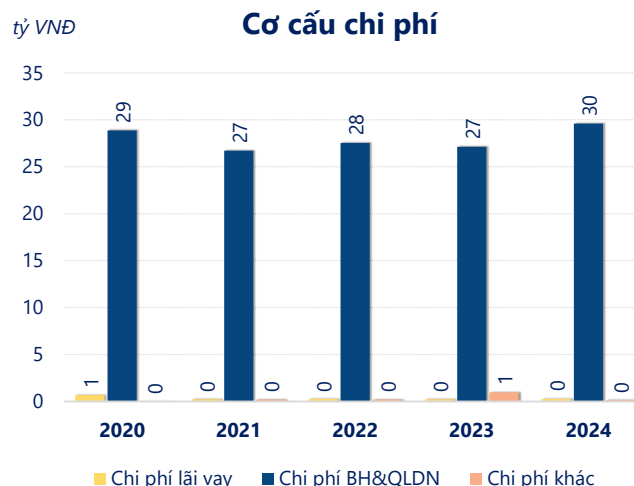
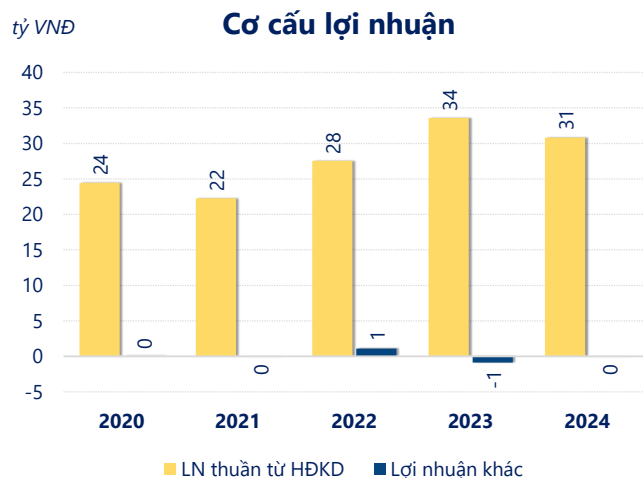
ROE	2024		
	11.1%	+/- YoY	▼ 1.8%

ROA	2024		
	9.1%	+/- YoY	▼ 1.3%



Năm **2024**, DPH ghi nhận doanh thu thuần **182.4** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **24.57** tỷ đồng, lần lượt **giảm 2.74%** và **giảm 5.30%** so với năm trước.

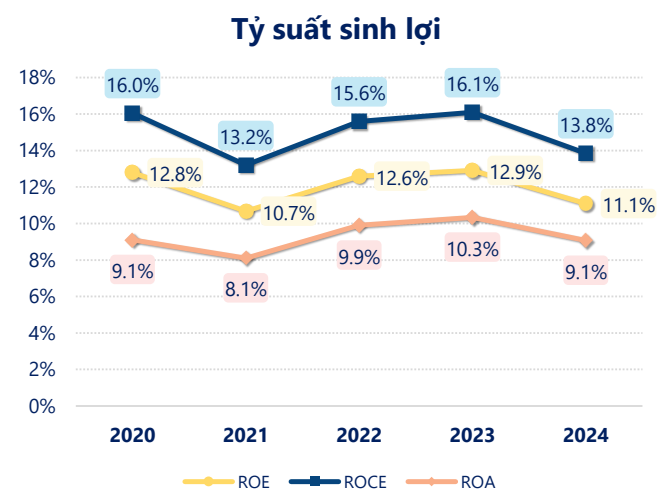
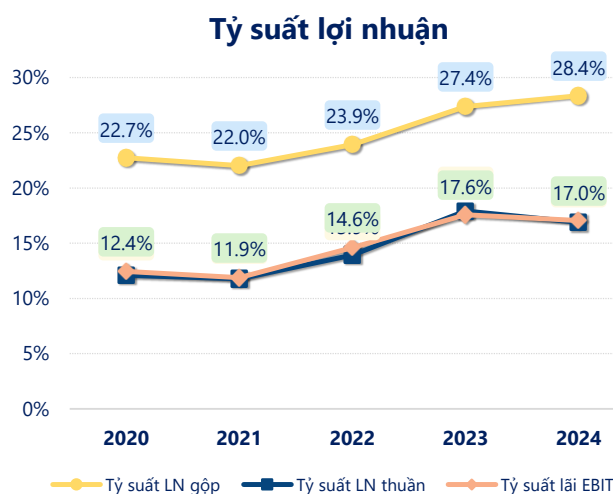
Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **11.1%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.



Năm **2024**, DPH có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **30.80** tỷ đồng, **giảm đi 2.79** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (27.73 tỷ đồng) là 3.07 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **0.29** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **29.60** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.14** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của DPH năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **11.1%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



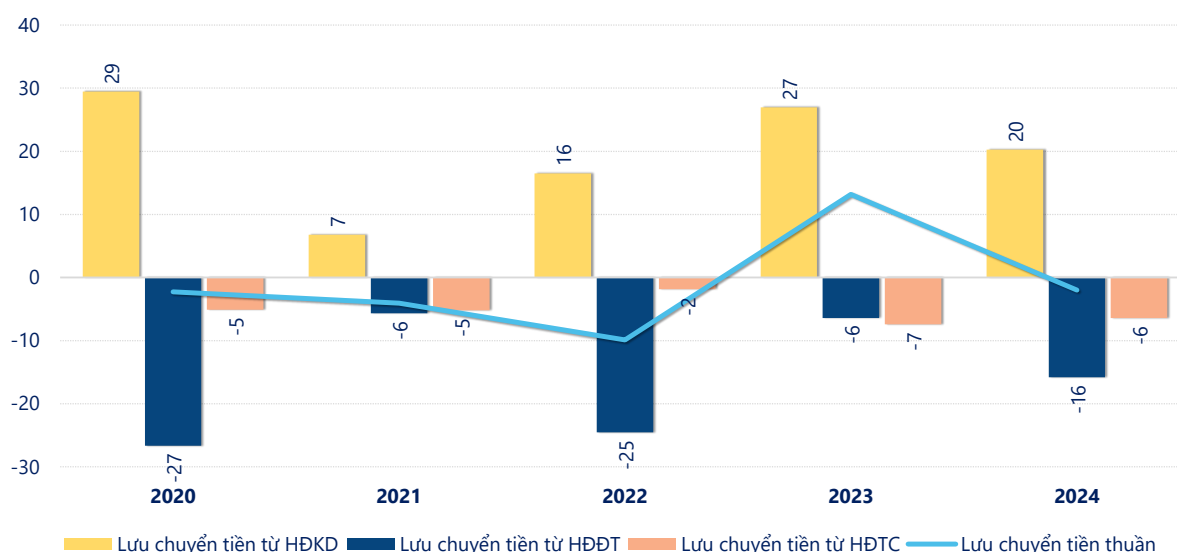
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	202	189	198	188	182
Giá vốn hàng bán	156	147	150	136	131
Lợi nhuận gộp	46.0	41.7	47.3	51.3	51.7
Doanh thu HĐTC	8.02	7.57	8.03	9.70	8.98
Chi phí TC	0.69	0.24	0.27	0.32	0.29
Chi phí lãi vay	0.69	0.24	0.27	0.26	0.29
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	3.90	2.62	2.46	2.08	1.81
Chi phí QLDN	25.0	24.1	25.1	25.0	27.8
LN thuần từ HĐKD	24.5	22.3	27.5	33.6	30.8
Lợi nhuận khác	0.02	-0.04	1.10	-0.89	-0.01
LN trước thuế	24.5	22.2	28.6	32.7	30.8
Lợi nhuận sau thuế	19.4	17.7	22.8	25.9	24.6
LNST của CĐ cty mẹ	19.4	17.7	22.8	25.9	24.6

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của DPH bằng **-2.02** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (13.16 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **20.24** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-15.81** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-6.45** tỷ đồng.